TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày : 05/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga

2. Ông Lê Vinh Hiển – Phó giám đốc Nhà thiếu nhi huyện Cần Giờ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Long – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Tấn Đ(tên thường gọi khác: Beo), sinh ngày 09/10/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 05 tháng 12 ngày; Hộ khẩu thường trú: 123A, ấp H, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc T, sinh năm: 1978 và Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1978; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2018 và có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Trần Vân Linh –Văn phòng luật sư Trần Vân Linh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 47 đường Nguyễn Minh Hoàng, Phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*** Người bị hại:**

Em Nguyễn Thị Trâm H, sinh năm: 2005 (tên gọi khác: Phèn)

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm:1982 và ông Nguyễn Văn Nhu, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ : 263A, ấp H, xã L, huyện C, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện trường Chuyên biệt Cần Thạnh: Bà Nguyễn Thị Hoài Thu- Hiệu trưởng có văn bản cử người tham gia tố tụng là bà Trần Thị Lệ Xuân - cô giáo chủ nhiệm của Trâm H (có mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Hiếu T, sinh năm: 2000 (có mặt)

Đại diện theo pháp luật: bà Trần Thanh Th, sinh năm: 1984 (có mặt)

Địa chỉ: 167/3, KP M, thị trấn C, huyện CI, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Huỳnh Lê Ph, sinh năm: 2002(vắng mặt)

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn C và bà Lê Thị Kim P (vắng mặt)

Địa chỉ: 1/112, ấp Đ, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm: 2002(vắng mặt)

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ(vắng mặt)

Địa chỉ: 344/3, KP G, thị trấn C, huyện CI, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/3/2018, sau khi chơi game Trịnh Tấn Đsinh ngày: 09/10/2000 điều khiển xe gắn máy màu đen trắng không biển số đi ra từ tiệm internet ấp Hòa Hiệp chạy ra hướng khu du lịch 30/4 thuộc ấp Long Thạnh, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ. Khi đến khu vực ngã ba khu dân cư Phước Lộc thuộc ấp Hòa Hiệp, xã Long Hòa thìĐthấy phía trước có 04 em nhỏ điều khiển xe đạp đi cùng chiều vớiĐgồm: Nguyễn Hiếu T, sinh ngày 15/11/2000 chở Huỳnh Lê Ph, sinh ngày: 12/6/2002 và Nguyễn Thị Thúy Q, sinh ngày: 29/11/2002 chở Nguyễn Thị Trâm H, sinh ngày: 15/5/2005. Khi đó,Đnhìn thấy H là người hàng xóm và biết H bị chậm phát triển về trí tuệ,Đthấy cầm trên tay một máy điện thoại liền điều khiển xe đến gần và hỏi H "Điện thoại ở đâu mày có, ăn cắp của ngoại mày phải không?" nghe vậy H không trả lời. Lúc nàyĐđiều khiển xe lên phía trước rồi chạy giảm tốc độ cách với H khoảng 05 mét, sau đó chạy ra đường Duyên Hải ngã tư 30/4 rồi rẽ phải hướng về xã Long Hòa. KhiĐchạy xe đến cách vòng xoay ngã ba

Long Thạnh khoảng 50 mét, thuộc ấp Long Thạnh, xã Long Hòa thìĐdừng xe đợi. Quỳnh điều khiển xe đạp chở H đến gần thìĐđiều khiển xe chạy bên trong dãy phân cách áp sát xe của H nói "Mày đưa máy điện thoại đây tao đem về trả cho ngoại mày", H đáp "không". Tức thìĐngồi trên xe chồm người qua giật lấy điện thoại của H nhưng H tránh được, tiếp đóĐdùng tay nắm lấy áo của H kéo lại rồi giật lấy điện thoại. Sau khi giật được điện thoại,Đđiều khiển xe về nhà của Huỳnh Trọng Ng, sinh năm: 2000, HKTT: ấp H, xã L, tháo sim của máy bỏ đi (mục đíchĐkhông muốn ai gọi vào máy điện thoại vừa giật được) rồi đem điện thoại vừa giật được giấu vào giữa vách tường và tấm nệm trong phòng của Nghĩa rồi đi ngủ.

Sau khi bị giật điện thoại, H cùng Quỳnh đến gặp cha mẹĐlà anh Trịnh Ngọc T và chị Nguyễn Thị Kim L để cho biết việcĐgiật lấy điện thoại. Chị L đến nhà Nghĩa gặpĐhỏi chuyện và đónĐvề. Khi gặp H thìĐkhông thừa nhận giật điện thoại của H nên T bạn của H trình báo công an xã Long Hòa. Tại công an xã Long Hòa,Đcũng không thừa nhận đã giật điện thoại của H. Qua đấu tranh làm việc của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cần Giờ thìĐkhai nhận hành vi cướp giật điện thoại di động của H và chỉ ra nơi cất giấu điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản thu giữ vật chứng là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 7màu đen; lập biên bản chỉ điểm và truy tìm sim điện thoại nhưng không tìm được.

Theo biên bản định giá tài sản số 09/2018/BB.ĐG.TSCA ngày 30/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Cần Giờ kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Neo 7 màu đen có giá trị bằng tiền là 2.100.000 đồng.

Ngày 18/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trịnh Tấn Đ. Tuy nhiên, trong quá trình điều traĐđã bỏ trốn khỏi địa phương; ngày 28/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã số 78 ngày 28/8/2018 đối với Trịnh Tấn Đ. Ngày 22/10/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định đình nã số 79 đối với Trịnh Tấn Đdo đầu thú.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ, Trịnh Tấn Đđã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-H.CG ngày 24/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố bị cáo Trịnh Tấn Đvề tội "Cướp giật tài sản" theo Điểm g, Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố nhưng do hành vi của Trịnh Tấn Đđã sử dụng xe máy đề thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động của cháu Trâm H rơi vào tình tiết dùng thủ đoạn nguy hiểm nên đề nghị truy tố bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Tấn Đ phạm tội "Cướp giật tài sản" theo qui định tại Điểm d, g Khoản 2 Điều 171; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt Trịnh Tấn Đtừ 01 (một) năm 06(sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2018.

Về vật chứng: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO Neo 7, 01 xe gắn máy hiệu HALIM, màu trắng đen, không gắn biển số là tài sản của anh Bùi Thanh Tính, biển số xe: 51FA-0626, 01 áo sơ mi trắng, ngắn tay, sọc carô, chấm đen-trắng của bị cáo Trịnh Tấn Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã hoàn trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tấn Đthừa nhận hành vi như cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tấn Đkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được cũng như diễn biến tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 20/3/2018 Trịnh Tấn Đđã có hành vi dùng xe gắn máy cướp giật tài sản đối với người dưới 16 tuổi. Qua hành vi của bị cáo khai nhận trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố bổ sung thêm Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Xét khi thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động của cháu Trâm H, bị cáoĐđang sử dụng xe máy và cố ý áp sát ép vào chiếc xe đạp của cháu Q đang lái chở cháu H để xe dừng lại rồi giật chiếc điện thoại nổ máy xe tẩu thoát. Hành vi này của bị cáo đã rơi vào tình tiết dùng thủ

đoạn nguy hiểm được qui định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự do đó đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Hành vi của bị cáoĐđã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo qui định tại Điểm d, g Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ truy tố bị cáo Trịnh Tấn Đvề tội "Cướp giật tài sản" theo Điểm d, g Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trịnh Tấn Đchưa đủ 18 tuổi nhưng đủ khả năng nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Trịnh Tấn Đtuy chưa đủ tuổi trưởng thành nhưng là người trong độ tuổi lao động, có sức khỏe bình thường nhưng lại bỏ học sớm, không có nghề nghiệp ổn định, không có thái độ sống tốt cho bản thân, gia đình và có ích cho xã hội, không có ý thức chấp hành pháp luật. Hơn nữa, khi bị cáo phạm tội biết rõ cháu Trâm H là người dưới 16 tuổi, có sự hạn chế về phát triển trí tuệ nên việc chiếm đoạt sẽ dễ dàng hơn nên bị cáo đã cố ý thực hiện việc chiếm đoạt tài sản đến cùng.

Trong thời gian tại ngoại bị cáoĐkhông thực hiện theo cam kết mà bỏ đi khỏi nơi cư trú nên cơ quan Cảnh sát Điều tra đã truy nã bị cáo và thay đổi biện pháp ngăn chặn ra quyết định tạm giam khi bị cáo đầu thú.

Xét về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điểm h,s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét nhân thân của bị cáo và khả năng tự cải tạo giáo dục của bị cáo; Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội để nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng trong vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã trao trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Trịnh Tấn Đphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện của người bị hại, người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Tấn Đphạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ vào Điểm d, g Khoản 2 Điều 171, Điểm h,s Khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trịnh Tấn Đ01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2018.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2.Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện của bị hại, người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an H. Cần Giờ;
- VKSND H. Cần Giờ;
- THADS H. Cần Giờ ;
- UBND xã Long Hòa;
- PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu: vp,hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Diễm Châu